

KÝ ỨC CHIẾN TRANH TRONG TRANH KHẮC KIM LOẠI VIỆT NAM TIÊU BIỂU

Từ sự lựa chọn một số tranh khắc kim loại tiêu biểu về chủ đề ký ức chiến tranh, bài viết sẽ trình bày các xu hướng khai thác, phân tích những cảm nhận và tư duy sáng tác của các họa sĩ đồ họa trong cùng chủ đề ký ức chiến tranh ở Việt Nam. Đánh giá giá trị nghệ thuật cũng như giá trị lịch sử của tranh khắc kim loại chủ đề ký ức chiến tranh cũng là mục tiêu bài viết hướng đến.

Mở đầu

Trong suốt lịch sử đất nước, Việt Nam đã trải qua những cuộc chiến tranh đau thương và khó quên. Những ký ức đau lòng về những ngày mất mát, tổn thất không chỉ còn lại trong lòng người dân Việt Nam mà còn được tái hiện và ghi nhớ qua nghệ thuật. Tranh khắc kim loại là một thể loại nghệ thuật đặc biệt với khả năng tái hiện chi tiết, tinh tế và gần gũi, là một trong những phương tiện mạnh mẽ để các họa sĩ Việt Nam lựa chọn thể hiện đề tài ký ức chiến tranh.

Những tác phẩm tranh khắc kim loại sáng tác về chủ đề ký ức chiến tranh không chỉ là sự hồi tưởng về những hình ảnh chiến đấu, hy sinh, đau thương mất mát, sự tàn khốc, nó còn mang những thông điệp về niềm hi vọng, ý chí chiến đấu, là lời nhắc nhở về tình yêu quê hương, là cách thức chia sẻ ký ức, kết nối thế hệ và nhấn mạnh tinh thần yêu chuộng hòa bình bền bỉ của dân tộc Việt Nam. Thông qua các tác phẩm tranh khắc kim loại tiêu biểu về chủ đề ký ức chiến tranh chúng ta có thể hiểu sâu hơn về những trải nghiệm, cảm nhận của người lính và nhân dân trong cuộc chiến, tuy số lượng tranh còn hạn chế nhưng ở đó có sự đa dạng về nội dung và xu hướng khai thác đề tài.

Biểu hiện chủ đề ký ức chiến tranh trong một số tác phẩm tranh khắc kim loại Việt Nam tiêu biểu



Vào tháng 3, Đường Ngọc Cảnh, 1967, khắc đồng, 31x58cm. Nguồn: Bộ sưu tập của Ambassador Dato 'N

Tác phẩm "Vào tháng 3" của họa sĩ Đường Ngọc Cảnh đã truyền tải một cách tinh tế và ngọt ngào biểu hiện tình yêu trong hoàn cảnh chiến tranh - một khía cạnh tiêu biểu cho tinh thần lạc quan của những chiến sĩ đang chiến đấu cho chính nghĩa, giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.

Trong khung cảnh hồi hã của đoàn lính hành quân, một khoảnh khắc đặc biệt nhẹ nhàng và trong trẻo của tình yêu đôi lứa được ghi lại. Trung tâm bức tranh là hình ảnh hai chiến sĩ, chàng trai và cô gái đang dừng lại, cùng nhìn về đôi cánh bướm trên tay trong lúc đồng đội

của họ khẩn trương hành quân. Trong khoảnh khắc ấy, thời gian dường như chậm lại, nhường chỗ cho tình yêu vô điều kiện, tỏa ánh sáng ấm áp đến người xem. Cánh bướm - biểu tượng của tình yêu và hạnh phúc - đem đến sự tinh khiết, nhẹ nhàng và mỹ mãn cho bức tranh. Họa sĩ Đường Ngọc Cảnh đã tạo ra một chi tiết tinh tế, một cảm giác ngọt ngào cho người xem, truyền tải một góc nhìn tươi đẹp, một gợi ý rằng tình yêu và hạnh phúc vẫn có thể tồn tại và tỏa sáng ngay cả trong những thời điểm khó khăn nhất. Tác phẩm tranh khắc kim loại "Vào tháng 3" mở ra một không gian lạc quan và đậm chất nhân văn. Nó thúc đẩy người xem suy nghĩ về sức mạnh của tình yêu và hi vọng trong cuộc sống, dù cho mọi khó khăn khắc nghiệt của cuộc chiến tranh.



Phía sau bầu trời, Bảo Tân, 2017 khắc kẽm. Nguồn: Triển lãm chuyên đề Đồ họa lần thứ hai năm 2017, CLB Mỹ thuật Đà Nẵng

Nếu tác phẩm "Vào tháng 3" của Đường Ngọc Cảnh tạo ra một khung cảnh lạc quan và tình yêu đôi lứa, thì tác phẩm "Phía sau là bầu trời" của họa sĩ Bảo Tân đưa người xem ngay vào trung tâm của cuộc chiến, với sự hồi hả và khẩn trương của người lính. "Phía sau là bầu trời" mang đến một hình ảnh đặc trưng của cuộc chiến với hai xạ thủ bên chiếc xe tăng bắn pháo, một tình huống chiến đấu thực tế khốc liệt của chiến tranh. Sự tập trung vào người lính và không gian xung quanh thể hiện sự căng thẳng đối mặt với những gian nguy của người lính. Dù đối mặt với những khó khăn và hiểm nguy trong cuộc chiến, tinh thần chiến đấu và quyết tâm của người lính được thể hiện rõ qua ánh mắt, gương mặt, động tác và tư thế của họ. Tác phẩm đề cao lòng dũng cảm và niềm tin vào lý tưởng bảo vệ tổ quốc của người lính, sẵn sàng chiến đấu và hy sinh.



Vùng lên (bộ tranh Đồng Khởi) (1997), Nguyễn Nghĩa Duyệt, 1997, Khắc kẽm, 30x50cm.

Nguồn:: Cuốn tác giả tác phẩm mỹ thuật Việt Nam

Tác phẩm "Vùng lên" trong bộ tranh Đồng Khởi của họa sĩ Nguyễn Nghĩa Duyệt sáng tác năm 1997 đã tạo ra một hình ảnh mạnh mẽ và đầy ý nghĩa về tinh thần quyết tâm đấu tranh của phụ nữ. Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh, phụ nữ cũng không ngần ngại đứng lên

và tham gia vào cuộc chiến, họ đẩy nghị lực, không chùn bước, tự tin vượt qua mọi thử thách. Màu sắc và ánh sáng trong tranh thể hiện niềm hi vọng, sức sống và quyết tâm của các nhân vật nữ - một thông điệp về sự đoàn kết, mạnh mẽ của phụ nữ, khẳng định vai trò quan trọng của họ trong việc xây dựng và bảo vệ quốc gia. Tác phẩm "Vùng lên" tạo nên một hình ảnh mạnh mẽ và cảm động về tinh thần bất khuất của con cháu Bà Trưng, Bà Triệu, một biểu tượng cho lòng dũng cảm và sự quyết tâm của những người phụ nữ Việt Nam trong việc bảo vệ quê hương, đấu tranh cho tự do, độc lập.

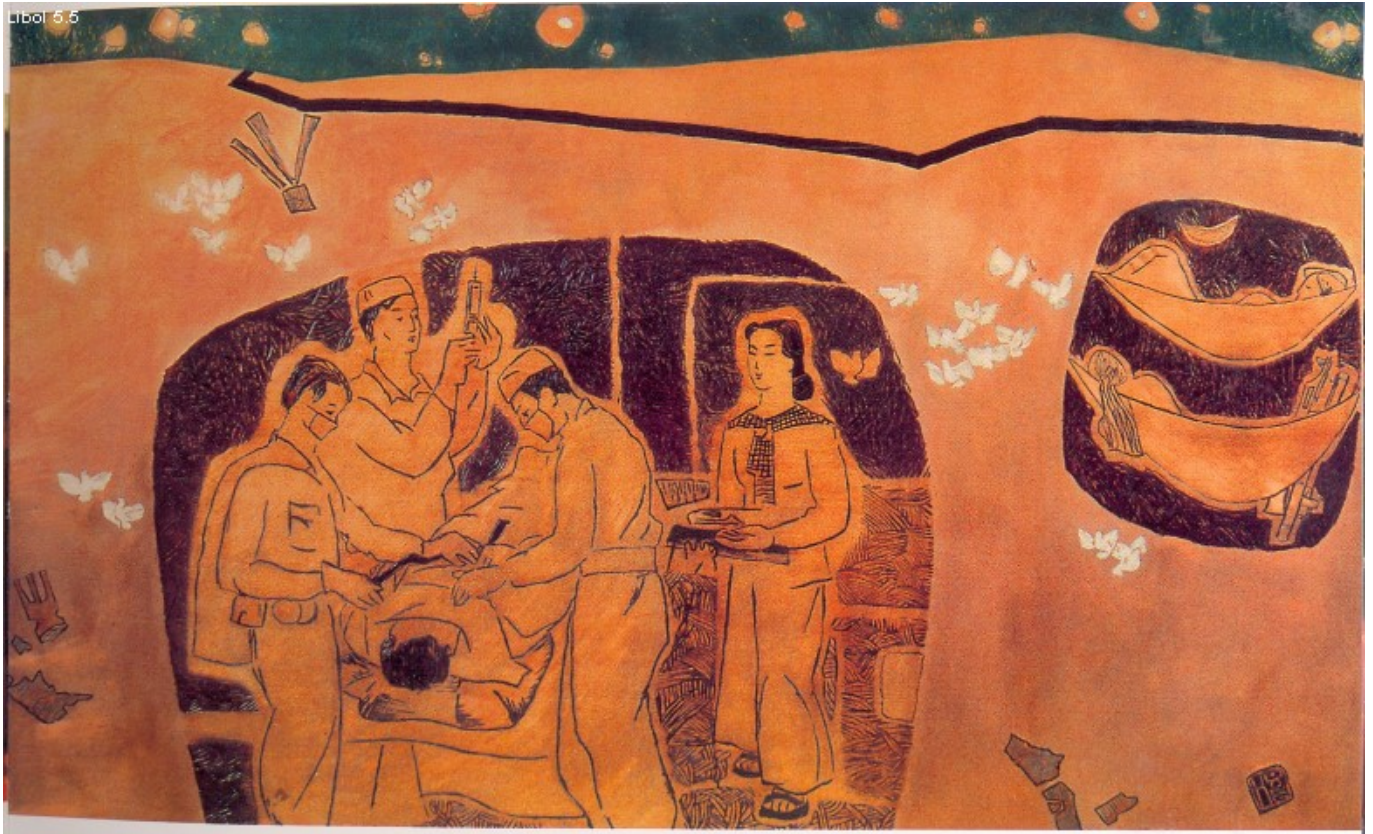
Một góc nhìn điển hình khác về tinh thần kiên quyết kháng chiến chống thực dân Pháp của người dân Việt Nam qua bức tranh "Xô Viết Nghệ Tĩnh" của họa sĩ Đường Ngọc Cảnh. Từng chi tiết trên bức tranh đều gợi lên những cảm xúc sâu sắc và hồi ức về cuộc chiến, một cảnh tượng hùng vĩ với đàn ông, đàn bà, người già, người trẻ, không phân biệt tôn giáo, dân tộc, tất cả đoàn kết lại với mục tiêu chung là giành lại độc lập và tự do cho Tổ quốc. Các nhân vật đều trong tinh thần sẵn sàng hy sinh và chiến đấu bằng mọi phương tiện có sẵn, súng, gươm, cuốc, thuổng, gậy gộc, một hình ảnh đa dạng trong một khối đoàn kết một lòng. Bức tranh truyền tải thông điệp rằng dân tộc ta không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ, quyết tâm và sẵn sàng hy sinh đến giọt máu cuối cùng. Bức tranh "Xô Viết Nghệ Tĩnh" là biểu tượng về tinh thần đấu tranh và sự tự hào về lịch sử dân tộc, thể hiện sự can đảm, quyết tâm và lòng yêu nước không ngừng cháy bỏng của người Việt Nam trong cuộc chiến đấu cho tự do và độc lập.



LÂM NGỌC THỌ (LÊ MINH) (sinh 1939) *Trăng treo đầu súng / Moonlight above a gun barrel*, khắc đồng/etching, 60x60cm

Trăng treo đầu súng, Lâm Ngọc Thọ, khắc đồng, 60x60cm. Nguồn: Cuốn Mỹ thuật Việt Nam thời kỳ 1975 - 2005.

Tác phẩm "*Trăng treo đầu súng*" của họa sĩ Lâm Ngọc Thọ là một trong những tác phẩm đậm nét hồi tưởng ký ức chiến tranh sau năm 1975, bức tranh tạo ra một hình ảnh đầy cảm xúc về người lính nằm ngủ trên võng, trong rừng già vắng trăng tròn treo ngay đầu ngọn súng tạo nên một khung cảnh đặc biệt, một khoảnh khắc khắc nên thơ giữa những căng thẳng và khó khăn của chiến trường. Xung quanh người lính là đôi dép cao su, chiếc balo thật giản dị, chân thực và gần gũi. "*Đầu súng trăng treo*" (Bài thơ "*Đồng chí*" của Chính Hữu) là câu thơ đã nằm lòng bao thế hệ chiến sĩ suốt chiều dài lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, là hình ảnh đẹp để chân thực về những người lính Cụ Hồ dũng cảm kiên cường mà rất đời thường thuần hậu.



Trăng treo đầu súng, Lâm Ngọc Thọ, khắc đồng, 60x60cm. Nguồn: Cuốn Mỹ thuật Việt Nam thời kỳ 1975 - 2005.

Tái hiện ký ức lịch sử, tác phẩm "Đất thép Củ Chi" của họa sĩ Xuân Đông triển khai theo lối bố cục đồng hiện tạo nên một hình ảnh đặc biệt về sự hy sinh và tình yêu thương trong cuộc chiến. Bức tranh miêu tả cảnh các bác sĩ quân đội đang cứu chữa cho người lính bị thương dưới hầm địa đạo Củ Chi trong đêm tối. Trong bức tranh, các bác sĩ quân đội được miêu tả trong tư thế tận tâm chuyên nghiệp, cố gắng cứu chữa và chăm sóc những người lính vừa trúng đạn. Họ là những người anh hùng với sự hy sinh và tình yêu thương vô điều kiện, đang quên mình cứu người và mang lại hi vọng cho những người đồng đội đang chiến đấu. Dưới hầm địa đạo Củ Chi, một không gian tối tăm và căng thẳng, tác giả đưa vào tranh hình ảnh cánh chim bồ câu tượng trưng cho hòa bình và hi vọng giữa chiến tranh khốc liệt. Qua hình ảnh các bác sĩ quân đội và cánh chim bồ câu, tác giả truyền tải thông điệp về sự quý trọng cuộc sống và giá trị của hòa bình. Bức tranh này gợi lên sự cảm động và tôn trọng đối với những người lính và những người đang cố gắng mang lại sự an lành và hi vọng cho một Việt Nam hòa bình [2].



Thông điệp trẻ thơ, Nguyễn Thị Hòa (Hải Hòa), 2015, khắc đồng, 60x85cm. Nguồn: Vững tập Triển lãm Đồ họa các nước Asean 2016

Tác phẩm "Thông điệp trẻ thơ" của họa sĩ Hải Hòa tạo nên một hình ảnh tuyệt vời về sự ngây thơ và hi vọng của tuổi thơ, qua những em bé cầm lá cờ tổ quốc (cờ đỏ sao vàng) và bức tranh vẽ cánh chim bồ câu chở ngôi nhà ước mơ. Bức tranh đặc biệt này truyền tải một thông điệp về hòa bình và khát vọng không còn chiến tranh. Trên tay các em bé, lá cờ tổ quốc được giơ cao, biểu tượng của đất nước và lòng yêu thương dành cho quê hương. Những em bé này mang trong mình sự ngây thơ và niềm tin vô hạn, đại diện cho tương lai và hi vọng của một thế hệ trẻ. Ở trung tâm của tranh, một em bé cầm bức tranh vẽ cánh chim bồ câu và ngôi nhà được mang trên đôi cánh chim. Hình ảnh này tượng trưng cho mong muốn về hòa bình và tự do. Xung quanh khung cảnh tuyệt vời đó, có rất nhiều hạc giấy đang bay tượng trưng cho ước mơ, sự tưởng tượng và sự tự do. Những con hạc giấy bay cao trong không trung, mơ mộng và tươi sáng, một không gian đầy hi vọng về hòa bình, hạnh phúc.

Tại Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc đề tài Lực lượng vũ trang chiến tranh cách mạng (2019-2024), tác phẩm "Tình yêu hòa bình" kích thước 60x80cm, sáng tác năm 2024, chất liệu in khắc đồng của họa sĩ Hải Hòa cũng mang đến một góc nhìn đầy nhân văn về chiến tranh và hòa bình. Bức tranh khắc họa hình ảnh một em bé vùng cao cùng chú bộ đội Điện Biên trong khoảnh khắc ăn mừng chiến thắng. Hình ảnh đưa trẻ với đôi mắt trong sáng, nụ cười hồn nhiên bên người chiến sĩ đã đi qua bao gian khổ tạo nên một bức tranh giàu cảm xúc. Người lính trong tranh không còn là hình ảnh trong chiến trận khốc liệt mà hiện lên với vẻ gần gũi, yêu thương, tượng trưng cho hòa bình đã được giữ vững. Khung cảnh mang một gam màu trầm ấm, nổi bật tinh thần đoàn kết giữa các thế hệ. Sự hiện diện của em bé vùng cao không chỉ đại diện cho những mầm non tương lai, mà còn thể hiện sự tiếp nối của truyền thống yêu nước và niềm tin vào một cuộc sống không còn chiến tranh. Tác phẩm truyền tải thông điệp sâu sắc về ý nghĩa của hòa bình, niềm tin và tình yêu thương giữa con người với con người, giữa các thế hệ.



Tác phẩm trong bộ tranh về chiến tranh của họa sĩ Lê Huy Tiếp
Họa sĩ Lê Huy Tiếp đã tạo ra một loạt các tác phẩm tranh khắc kim loại về chủ đề chiến tranh, mang đến cho người xem những trải nghiệm cảm động và đáng suy ngẫm. Khả năng phô diễn sự thăng trầm của thời gian trong các tác phẩm của ông khiến người xem không

khỏi trầm trở khi cảm giác được đau thương, những hy sinh hóa thành bất tử. Lê Huy Tiếp không chỉ giới hạn bản thân trong việc thể hiện cuộc chiến tranh mà ông còn mở rộng cái nhìn đến mối quan hệ giữa con người, thiên nhiên và vũ trụ, cũng như sự luân hồi của sinh tử và nỗi cô đơn của mỗi cá nhân, mỗi vật chất, từng sinh thể. Ông sử dụng bút pháp hiện thực kết hợp với yếu tố siêu thực và tượng trưng tạo ra những hình ảnh độc đáo và sâu sắc. Mỗi bức tranh đều khơi gợi sự tập trung và suy ngẫm từ người xem, mời gọi họ trải nghiệm sự đa chiều và phức tạp của tác phẩm. Trong loạt các tác phẩm tranh khắc kim loại của họa sĩ về chủ đề ký ức chiến tranh có thể nhắc đến: “Côn Đảo” (khắc kẽm, 1972, 19x25cm); “Nhà tù chế độ Sài Gòn” (khắc kẽm, 1972, 19x25cm) “Trẻ mồ côi đọc hiệp định đình chiến về hòa bình” (khắc kẽm, 1973, 19x25cm) [3].

Xu hướng khai thác đề tài ký ức chiến tranh trong sáng tác tranh khắc kim loại Việt Nam
Xem xét biểu hiện của một số tác phẩm tranh khắc kim loại điển hình của đồ họa Việt Nam, có thể thấy xu hướng khai thác đề tài ký ức chiến tranh có một số đặc trưng nổi bật như sau:

Góc nhìn đa chiều

Không chỉ tập trung vào góc nhìn của người chiến đấu, các tác phẩm còn khai thác góc nhìn của phụ nữ, trẻ em và những người chịu đựng hậu quả của cuộc chiến. Điều này giúp tái hiện một cách toàn diện và công bằng hơn về những trải nghiệm và cảm nhận của mọi đối tượng trong chiến tranh. Trong chiến tranh, phụ nữ đóng một vai trò quan trọng và có những trải nghiệm đặc biệt. Họ không chỉ phải đối mặt với những khó khăn vật chất và tinh thần, mà còn mang trên vai gánh nặng của việc bảo vệ gia đình và cộng đồng. Từ nữ y tá tận tụy chăm sóc những người bị thương đến những người phụ nữ dũng cảm tham gia vào các hoạt động kháng chiến, ký ức chiến tranh trong tác phẩm có thể lồng ghép những câu chuyện thể hiện sự hy sinh và sức mạnh của phụ nữ. Trẻ em cũng là những nhân vật quan trọng trong khai thác đề tài ký ức chiến tranh. Họ là những nhân chứng vô tội của những thảm kịch và đau thương. Từ việc mất đi gia đình, trải qua những cuộc tản cư, chạy càn, chống ném bom phá hoại đầy khó khăn, cho đến việc sống trong môi trường bất ổn và bị ảnh hưởng bởi bom mìn và chất độc, các tác phẩm khám phá những góc nhìn của trẻ em giúp người đọc hiểu rõ hơn về những khó khăn và hi vọng trong tâm hồn của tuổi thơ trong thời gian chiến tranh. Qua việc mở rộng góc nhìn, tác phẩm ký ức chiến tranh không chỉ giúp tái hiện một cách toàn diện hơn về những diễn biến lịch sử, mà còn truyền tải thông điệp về sự đoàn kết, lòng nhân ái và hi vọng trong bối cảnh đau khổ và khó khăn, đem đến cái nhìn đa chiều, xuyên suốt nhiều khía cạnh nhân văn và xã hội.

Tạo ra sự cân bằng với hiện thực chiến tranh tàn khốc

Khai thác đề tài ký ức chiến tranh trong tranh khắc kim loại ở Việt Nam không đặt nặng việc tái hiện những sự kiện và tình huống lịch sử, nó hướng cái nhìn ở những khía cạnh chân thực đa dạng về cuộc chiến. Thay vì tập trung vào khía cạnh khốc liệt và đau khổ, nó cung cấp một góc nhìn cân bằng hơn, nhấn mạnh vào những khía cạnh tích cực và nhân văn của con người trong hoàn cảnh hiểm nghèo. Thay vì chìm đắm trong những cảnh quyết liệt và hậu quả của cuộc chiến, các tác phẩm ký ức chiến tranh tập trung vào những câu chuyện về sự kiên cường, tình yêu thương và hi vọng. Chẳng hạn, tranh khắc kim loại thể hiện hình ảnh của những người đồng đội hỗ trợ, bảo vệ nhau trong cuộc chiến, một tinh thần đoàn kết đồng lòng giữa những người đồng chí. Những tình cảm này không chỉ tồn tại trong quân đội mà còn lan rộng đến cả những người dân trong cộng đồng. Hơn nữa, các tác phẩm ký ức chiến tranh còn tập trung vào những hành động nhân văn và lòng nhân ái của con người trong thời kỳ khó khăn. Chẳng hạn những tác phẩm thể hiện hình ảnh những tình nguyện viên y tế tận tụy chăm sóc và điều trị thương binh, những hành động mang lại hi vọng, gửi đi thông điệp nhân văn và đạo lý truyền thống. Từ việc tập trung vào những khía cạnh tích cực và nhân văn của con người trong thời kỳ khó khăn, khai thác đề tài ký ức chiến tranh trong tranh khắc kim loại ở Việt Nam tạo ra một sự cân bằng với hiện thực chiến tranh tàn khốc, giúp người xem thấy được sự đa dạng và phong phú của con người trong cuộc chiến,

nhấn mạnh vào những giá trị nhân văn và sự kiên cường trong bối cảnh khó khăn. Điều này không chỉ làm dịu đi những cảm xúc tiêu cực liên quan đến chiến tranh, mà còn mang lại hi vọng và niềm tin vào chính nghĩa. Việc khai thác đề tài ký ức chiến tranh trong tranh khắc kim loại ở Việt Nam cũng đóng vai trò quan trọng trong việc gợi mở những thảo luận về quá khứ, khơi dậy sự quan tâm của các thế hệ sau, giúp chúng ta hiểu rõ hơn về lịch sử, về tác động của chiến tranh lên xã hội và con người.

Khám phá tâm lý và cảm xúc

Khai thác đề tài ký ức chiến tranh trong tranh khắc kim loại ở Việt Nam cũng đi sâu vào khám phá tâm lý và cảm xúc của những người sống qua cuộc chiến. Từ sự đau khổ, mất mát và tổn thương đến sự hi vọng, sự kiên nhẫn và lòng dũng cảm. Trong cuộc chiến, những người lính và dân quân đã phải đối mặt với những trải nghiệm đáng sợ và bất thường. Sự kinh hoàng của những trận đánh, mất mát của những người thân yêu và những tình huống nguy hiểm đã tạo ra những cảm xúc sâu sắc của nỗi sợ hãi, lo lắng, đau khổ và căm thù. Tuy nhiên, nhiều tác phẩm cũng cho phép chúng ta thấy những khía cạnh tích cực và nhân văn trong tâm lý con người trong cuộc chiến. Dưới ánh sáng của hi vọng và lòng dũng cảm, những người sống qua cuộc chiến đã tìm thấy sức mạnh để vượt qua khó khăn và hồi phục. Họ đã tạo ra những tình huống kỳ diệu, những thái độ lạc quan và lòng kiên trì để vượt qua những thử thách khắc nghiệt. Các tác phẩm ký ức chiến tranh gửi đi thông điệp về sự kiên nhẫn, sự đồng lòng và lòng tin vào tương lai. Một khía cạnh tâm lý quan trọng khác là sự phục hồi và hàn gắn sau cuộc chiến. Sự tìm kiếm ý nghĩa và mục tiêu mới, sự thay đổi và sự chấp nhận là những yếu tố quan trọng trong việc xây dựng lại cuộc sống sau cuộc chiến. Khai thác đề tài ký ức chiến tranh truyền tải thông điệp về sự mạnh mẽ và khả năng phục hồi của con người. Từ sự đau khổ và tổn thương đến sự hi vọng và lòng dũng cảm, khai thác đề tài ký ức chiến tranh ở Việt Nam khám phá một phạm trù tâm lý và cảm xúc đa dạng. Các tác phẩm ký ức chiến tranh không chỉ tập trung vào mặt tối của cuộc chiến, mà còn dẫn dắt người xem vào những cung bậc tâm trạng phức tạp và sự đa chiều của con người.

Kết luận

Có thể thấy tranh khắc kim loại Việt Nam đề tài ký ức chiến tranh có sự đa dạng về nội dung và cách thể hiện, nhưng tất cả đều có chung mục đích là ghi nhớ về ký ức chiến tranh. Các tác phẩm tiêu biểu đã tạo ra một không gian để người xem suy ngẫm về những cảm xúc, những trạng thái tinh thần và những giá trị quan trọng được đánh giá cao trong suốt thời kỳ chiến tranh. Chúng cũng thể hiện rõ sự sáng tạo và tinh thần lạc quan của các họa sĩ đồ họa Việt Nam trong việc thể hiện chiến tranh qua nghệ thuật. Xu hướng tư duy và cảm nhận về chiến tranh qua tranh của các họa sĩ thường giảm bớt yếu tố khốc liệt, tập trung vào các yếu tố tích cực như tinh thần lạc quan và hi vọng, sự tôn trọng và tình yêu thương, thông điệp về niềm tin, tình yêu hòa bình của dân tộc.

Dù hiện nay không còn nhiều họa sĩ sáng tác về đề tài chiến tranh cách mạng do cuộc chiến đã lùi xa vào quá khứ, nhưng những tác phẩm tranh khắc kim loại ít ỏi về ký ức chiến tranh vẫn là những minh chứng lịch sử đầy giá trị. Chúng không chỉ ghi lại ký ức một thời hào hùng của dân tộc mà còn là cầu nối giúp thế hệ trẻ hiểu hơn về những hy sinh, gian khổ của cha ông. Qua từng đường nét khắc kim loại, người xem có thể cảm nhận được hơi thở của lịch sử, thấy được tinh thần kiên cường và ý chí bất khuất của những con người đã làm nên thời đại. Chính vì thế, những tác phẩm này không chỉ mang giá trị nghệ thuật mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn ký ức dân tộc, giúp thế hệ mai sau tiếp tục trân trọng quá khứ và hướng đến một tương lai tốt đẹp hơn./.

Trần Thị Trạch Oanh

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Hòa, 2011, “Dấu ấn của quá trình phát triển tranh khắc kim loại ở Việt Nam”, Tạp chí Mỹ thuật Hội Mỹ thuật Việt Nam, số 222, tr.41- 42.
2. Nguyễn Trương Xuân Hạnh, 2016, “Tình dân tộc và hiện đại trong tranh khắc kim loại”, Luận

văn thạc sĩ Trường Đại học Mỹ thuật TP.HCM, tr.58.

3. Lê Thị Hồng, 2016, “Hiệu quả Nghệ thuật trong tranh khắc kim loại của họa sĩ Lê Mai Khanh, Lê Huy Tiếp và Nguyễn Nghĩa Phương”, Luận văn thạc sĩ Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, tr.63-83.

WAR MEMORIES IN TYPICAL VIETNAMESE METAL ENGRAVINGS

Abstract: Through a selection of typical metal engravings on the theme of war memories, the article will present graphic artists' exploitation trends and analyze their feelings and creative thinking about war memories in Vietnam. Evaluating the artistic as well as the historical values of metal engravings on war memories is also the goal of the article.